

Số: /KH-UBND

Quảng Sơn, ngày tháng 4 năm 2025

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia
phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc
thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn xã Quảng Sơn**

Căn cứ Nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19/4/2022 của Chính phủ Quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia và Nghị định số 38/2023/NĐ-CP ngày 24/6/2023 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 27/2022/NĐ-CP ngày 19 tháng 4 năm 2022 của Chính phủ quy định cơ chế quản lý, tổ chức thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ các Thông tư: số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025; Thông tư số 02/2023/TT-UBND ngày 21/8/2023 của Ủy ban Dân tộc về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2022/TT-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2022 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc hướng dẫn thực hiện một số dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 1530/QĐ-UBND ngày 12/12/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách Nhà nước năm 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn tỉnh Đắk Nông; Thực hiện Quyết định số 3116/QĐ-UBND ngày 20/12/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc giao mục tiêu, nhiệm vụ và phân bổ dự toán ngân sách nhà nước năm 2025 thực hiện 03 chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn huyện Đắk Glong.

Căn cứ Kế hoạch số 53/KH-UBND, ngày 14/3/2025 của UBND huyện Đắk Glong về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn huyện Đắk Glong.

Ủy ban nhân dân xã Quảng Sơn ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2025 trên địa bàn xã (sau đây gọi tắt Chương trình), với nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hoá các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình đề ra, phấn đấu đạt và vượt các chỉ tiêu về phát triển kinh tế, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn xã.

- Khai thác tiềm năng, lợi thế của địa phương, đổi mới sáng tạo, đẩy mạnh phát triển kinh tế, đảm bảo an sinh xã hội; Giảm nghèo nhanh, bền vững, thu hẹp dần khoảng cách về mức sống, thu nhập so với bình quân chung của cả nước; Giảm dần số thôn đặc biệt khó khăn; xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội đồng bộ, liên vùng, kết nối với các vùng phát triển; Phát triển toàn diện giáo dục, đào tạo, y tế, văn hóa; Cải thiện rõ rệt đời sống của nhân dân; Xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở vững mạnh, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, đảm bảo an ninh biên giới quốc gia; củng cố tăng cường khối đại đoàn kết các dân tộc, nâng cao niềm tin của đồng bào các dân tộc đối với Đảng và Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Xác định trách nhiệm của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện chương trình; nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, phổ biến giáo dục pháp luật, nâng cao nhận thức cho đồng bào dân tộc thiểu số về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, gắn kết với việc tập huấn kỹ thuật, nhân rộng các mô hình phát triển kinh tế, giảm nghèo, hình thành ý thức tự lực, tự cường vươn lên trong cuộc sống của đồng bào dân tộc thiểu số. Nhà nước đóng vai trò định hướng, cơ chế hỗ trợ; các hoạt động cụ thể do cộng đồng xã, thôn/bon, người dân bản địa dân chủ, quyết định và tổ chức thực hiện.

- Tổ chức quán triệt các nội dung phù hợp với từng đối tượng, thành phần, địa bàn nhằm giúp cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nắm vững, hiểu rõ những nội dung cơ bản của Kế hoạch nghiêm túc, thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức. Huy động các cấp, các ngành vào cuộc để chỉ đạo, tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu đề ra. Định kỳ tổ chức đánh giá, đảm bảo được chế độ thông tin, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Lồng ghép có hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh đối với vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thường xuyên kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện trên địa bàn.

II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Phạm vi:

Trên địa bàn thôn/bon vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; trong đó, ưu tiên nguồn lực của Chương trình đầu tư cho các thôn/bon đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

2. Đối tượng:

- Thôn/bon vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc thiểu số;
- Hộ gia đình, cá nhân người dân tộc Kinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo sinh sống ở xã, thôn/bon đặc biệt khó khăn;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã (HTX), các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn xã, thôn/bon đặc biệt khó khăn.

3. Thời gian thực hiện: Năm 2025.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt

1.1. Mục tiêu:

- Hộ đồng bào dân tộc thiểu số nghèo; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn/bon đặc biệt khó khăn chưa có đất ở, nhà ở hoặc có nhà ở tạm, dột nát, được hỗ trợ đất ở, xây dựng nhà ở đảm bảo 3 cứng (nền cứng, khung - tường cứng, mái cứng) phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.
- Hộ dân tộc thiểu số nghèo; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn đặc biệt khó khăn làm nghề nông, lâm, ngư nghiệp không có hoặc thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức của địa phương được giải quyết tình trạng thiếu đất sản xuất hoặc hỗ trợ chuyển đổi nghề.
- Tăng cường tạo việc làm, hỗ trợ chuyển đổi nghề phù hợp với nhu cầu, điều kiện của người dân tộc thiểu số và địa bàn sinh sống.

1.2. Đối tượng:

Hộ dân tộc thiểu số nghèo; hộ nghèo dân tộc Kinh sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn, thôn/bon đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi chưa có đất ở; chưa có nhà ở hoặc nhà ở bị dột nát, hư hỏng; hộ làm nghề nông, lâm, ngư nghiệp nhưng không có hoặc thiếu trên 50% đất sản xuất theo định mức quy định; hộ có khó khăn về nước sinh hoạt. Ưu tiên hộ nghèo dân tộc thiểu số thuộc danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù; hộ nghèo có phụ nữ là chủ hộ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến độ tuổi lao động.

1.3. Nội dung thực hiện:

1.3.1. Nội dung số 01: Hỗ trợ đất ở

Tổng số hộ thực hiện hỗ trợ đất ở: 14 hộ. Tổng kinh phí thực hiện: 616 triệu đồng (ngân sách Trung ương: 560 triệu đồng, ngân sách địa phương: 56 triệu đồng).

Giao công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường hướng dẫn thủ tục về đất đai có liên quan, chủ trì phối hợp công chức Văn hoá – Xã hội phụ trách Lao động – Thương binh và Xã hội và các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện hỗ trợ đất ở cho các đối tượng thụ hưởng theo đúng quy định.

1.3.2. Nội dung số 02: Hỗ trợ nhà ở

Tổng số hộ thực hiện hỗ trợ nhà ở: 04 hộ. Tổng kinh phí thực hiện: 237 triệu đồng. Trong đó, ngân sách Trung ương: 120 triệu đồng, ngân sách tỉnh: 105,4 triệu đồng, NS huyện là 11,6 triệu đồng.

Giao công chức Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và Môi trường chủ trì, phối hợp công chức Văn hoá – Xã hội phụ trách Lao động – Thương binh và Xã hội và các công chức, đơn vị liên quan tổ chức thực hiện. Nội dung hỗ trợ áp dụng theo quy định tại điểm c khoản 5 Mục III Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025 ban hành kèm theo Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ.

1.4. Tổng nguồn vốn thực hiện Dự án 1:

Tổng nguồn vốn thực hiện 853 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 680 triệu đồng (*vốn đầu tư*)
- Ngân sách địa phương: 173 triệu đồng (*vốn đầu tư*), trong đó:
 - + Ngân sách tỉnh: 147,6 triệu đồng.
 - + Ngân sách huyện: 25,4 triệu đồng.
- Vốn vay tín dụng chính sách: Theo nhu cầu thực tế.
- Vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

2. Dự án 3: Phát triển sản xuất nông, lâm nghiệp bền vững, phát huy tiềm năng, thế mạnh của các vùng miền để sản xuất hàng hóa theo chuỗi giá trị

3.1. Mục tiêu:

Hỗ trợ phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp gắn với bảo vệ rừng; xây dựng dự án phát triển chuỗi giá trị, phát triển sản xuất đa dạng hoá sinh kế phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, nhằm khai thác tiềm năng, lợi thế theo hướng chuyển đổi cơ cấu vật nuôi, cây trồng tạo việc làm, nâng cao thu nhập cho người dân, góp phần giảm nghèo bền vững cho vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

Bước đầu hình thành hệ thống chuỗi giá trị phát triển được liệu quý; hình thành ý thức nuôi trồng được liệu theo chuỗi giá trị và bảo tồn nguồn gen được liệu đảm bảo các quy trình và tiêu chuẩn quản lý chất lượng; kết hợp bảo vệ và phát triển rừng bền vững.

3.2. Đối tượng:

- Hộ gia đình đồng bào dân tộc thiểu số, hộ gia đình người Kinh nghèo đang sinh sống ổn định tại các xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; Cộng đồng dân cư thôn/bon thuộc các xã khu vực III thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

- Các hộ nghèo, cận nghèo. Ưu tiên hộ nghèo do phụ nữ làm chủ hộ và là lao động duy nhất, trực tiếp nuôi dưỡng người thân không còn khả năng lao động hoặc chưa đến độ tuổi lao động; hộ sinh sống tại xã đặc biệt khó khăn, thôn/bon đặc biệt khó khăn.

- Các tổ chức kinh tế hoạt động ở địa bàn thôn/bon đặc biệt khó khăn.

3.3. Nội dung thực hiện:

- *Tiểu dự án 1*: Phát triển kinh tế nông, lâm nghiệp bền vững gắn với bảo vệ rừng và nâng cao thu nhập cho người dân: Trên cơ sở nguồn vốn năm 2023 chuyển sang 2025 tiếp tục thực hiện tổng nguồn vốn trung ương là 9.735,2 triệu đồng. Ban Lâm nghiệp xã chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện hỗ trợ các hoạt động khoán bảo vệ rừng và các hoạt động liên quan đến phát triển rừng theo đúng quy định.

- *Tiểu dự án 2*: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, vùng trồng được liệu quý, thúc đẩy khởi sự kinh doanh, khởi nghiệp và thu hút đầu tư vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

+ Nội dung số 01: Hỗ trợ phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị, phát triển sản xuất, đa dạng hoá sinh kế. Tổng kinh phí thực hiện 379,4 triệu đồng (*đã bao gồm 3% kinh phí quản lý dự án*). Trong đó, ngân sách trung ương 248,4 triệu đồng, ngân sách địa phương 131 triệu đồng (*ngân sách tỉnh 92 triệu đồng, ngân sách huyện 39 triệu đồng*).

*Đề nghị Hội Nông dân xã chủ trì, phối hợp công chức Văn hoá – Xã hội tổ chức thực hiện hỗ trợ, quản lý, hướng dẫn các hoạt động hỗ trợ phát triển sản xuất tại địa bàn đảm bảo theo đúng quy định (*bao gồm 3% kinh phí quản lý dự án*).

**Đối tượng theo quy định của Dự án 3 có nhu cầu vay vốn được vay từ Ngân hàng Chính sách xã hội để phát triển vùng trồng được liệu quý, phát triển sản xuất theo chuỗi giá trị (quy định tại Nghị định số 28/2022/NĐ-CP ngày 26/4/2022 của Chính phủ).*

3.4. Tổng nguồn vốn thực hiện nội dung 1- tiểu dự án 2 – Dự án 3:

Tổng nguồn vốn thực hiện 379,4 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách trung ương: 248,4 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

- Ngân sách địa phương: 131 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*), trong đó:

+ Ngân sách tỉnh: 92 triệu đồng.

+ Ngân sách huyện: 39 triệu đồng.

- Vốn vay tín dụng chính sách: Theo nhu cầu thực tế.
- Vốn huy động hợp pháp khác (nếu có).

4. Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất đời sống trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi

4.1. Mục tiêu: Tăng cường cơ sở hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất và dân sinh ở các xã đặc biệt khó khăn, thôn/bon đặc biệt khó khăn góp phần phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo bền vững cho đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi.

4.2. Đối tượng: Các thôn/bon đặc biệt khó khăn theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

4.3. Nội dung thực hiện:

Đầu tư xây dựng 02 công trình trong đó: Công trình trường Mẫu giáo Sơn ca với kinh phí 250 triệu đồng (vốn sự nghiệp); đường tại Thôn 4 với kinh phí 44 triệu đồng (vốn sự nghiệp), phù hợp với phong tục, tập quán để phục vụ nhu cầu của cộng đồng, phù hợp với mục tiêu của Chương trình và quy định của pháp luật.

4.4. Phân công thực hiện:

* Giao công chức Tài chính – Kế toán chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Dự án trên địa bàn theo đúng quy định.

4.5. Tổng nguồn vốn thực hiện Dự án 4:

Tổng mức đầu tư 299 triệu đồng từ ngân sách Trung ương (*vốn sự nghiệp*)

IV. TỔNG NGUỒN VỐN CHƯƠNG TRÌNH

* Tổng nguồn vốn được phân bổ thực hiện các dự án của Chương trình năm 2025 là 5.821 triệu đồng, trong đó:

- Ngân sách Trung ương: 5.659 đồng (*vốn đầu tư: 4.760 triệu đồng; vốn sự nghiệp: 899 triệu đồng*);

- Ngân sách địa phương: 162 triệu đồng (*vốn đầu tư 31 triệu đồng, vốn sự nghiệp: 131 triệu đồng*), trong đó:

+ Ngân sách tỉnh: 92 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

+ Ngân sách huyện: 39 triệu đồng (*vốn sự nghiệp*).

* Các nguồn vốn hợp pháp khác: khi được phân bổ, chuyển nguồn theo quy định (*nếu có*).

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nguyên tắc và giải pháp chủ yếu

- Đầu tư có trọng tâm, trọng điểm và bền vững, tập trung các thôn/bon khó khăn nhất; giải quyết các vấn đề bức xúc, cấp bách; ưu tiên hỗ trợ hộ nghèo, các nhóm dân tộc còn gặp nhiều khó khăn.

- Bảo đảm công khai, dân chủ, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân; phát huy tinh thần nỗ lực, vươn lên của đồng bào dân tộc thiểu số.

- Hải hòa các cơ chế, quy định áp dụng thống nhất trong các dự án, tiểu dự án của chương trình; ưu tiên lựa chọn các nội dung đầu tư có định mức cao hơn để tổ chức thực hiện đối với các đối tượng thụ hưởng; đảm bảo nguyên tắc không trùng lặp giữa các hoạt động, nội dung đầu tư của các dự án, tiểu dự án thuộc chương trình đối với cùng một địa bàn, cùng một đối tượng thụ hưởng.

- Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp trong công tác tuyên truyền, phổ biến chính sách dân tộc và Chương trình mục tiêu quốc gia là nhiệm vụ trọng tâm của cả hệ thống chính trị. Xây dựng đội ngũ cán bộ làm công tác tuyên truyền đảm bảo về phẩm chất, năng lực chuyên môn, kỹ năng truyền đạt, am hiểu tâm lý tập quán của đồng bào, chú trọng đội ngũ tuyên truyền là cán bộ cơ sở. Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến chính sách dân tộc.

- Phát huy hiệu quả trên các kênh thông tin đại chúng, hệ thống truyền thanh cơ sở. Nhân rộng cách làm hay, mô hình điểm trong quản lý, chỉ đạo thực hiện Chương trình, các điển hình tiên tiến và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tham gia phát triển kinh tế - xã hội, tôn vinh tập thể, cá nhân xuất sắc điển hình tiên tiến trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Tăng cường chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ việc thực hiện chương trình ở các cấp, các ngành; kịp thời và xử lý nghiêm các hành vi tiêu cực tham nhũng, lãng phí trong quá trình thực hiện chương trình.

- Gắn trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong việc lãnh đạo chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện Chương trình.

2. Giải pháp huy động vốn

- Đa dạng hóa các nguồn vốn thực hiện Chương trình (ngân sách trung ương, ngân sách địa phương, vốn xã hội hóa, vốn đóng góp của người dân...) trong đó tinh thần tự lực, vượt khó của người dân giữ vai trò quan trọng, nguồn ngân sách nhà nước là quyết định. Tăng cường huy động, khuyến khích sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân.

- Bảo đảm, cân đối, bố trí, huy động đầy đủ kịp thời theo đúng cơ cấu nguồn vốn đối ứng và trách nhiệm tham gia thực hiện chương trình của người dân, đối tượng thụ hưởng.

3. Cơ chế thực hiện

Các dự án phải ưu tiên thứ tự đầu tư có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, việc triển khai phải đảm bảo đúng đối tượng chính sách, địa điểm và quy mô thực hiện; tạo sinh kế cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; các dự án phải được lập

phương án, thẩm định và phê duyệt theo đúng quy định của Chương trình. Các dự án, công trình triển khai thực hiện phải đảm bảo tính thống nhất, công khai, minh bạch để cộng đồng, nhân dân cùng giám sát.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu Quốc gia xã

Căn cứ vào kế hoạch, xây dựng chương trình công tác, tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành các hoạt động của chương trình. Thường xuyên kiểm tra, giám sát, kịp thời giải quyết khó khăn vướng mắc đảm bảo thực hiện có hiệu quả các chính sách thuộc Chương trình phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và miền núi năm 2024.

2. Bộ phận Lao động Thương binh và xã hội; Văn hóa - Xã hội; bộ phận Địa chính xây dựng - Nông nghiệp - môi trường.

Là cơ quan thường trực phối hợp theo dõi, hướng dẫn và đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện các dự án đảm bảo đúng tiến độ kế hoạch. Kịp thời tham mưu UBND xã đề xuất các giải pháp khắc phục những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện các dự án của Chương trình mục tiêu quốc gia.

Phối hợp với Kế toán - Tài chính, các đơn vị liên quan tham mưu UBND xã xác định quy mô, mức đầu tư của từng dự án trình UBND huyện phê duyệt và bố trí vốn theo quy định.

Tham mưu UBND xã, Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia triển khai thực hiện các dự án theo chức năng, nhiệm vụ. Tổng hợp, báo cáo kết quả, các chỉ tiêu thực hiện các dự án trong kế hoạch này.

Tham mưu, đề xuất UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp để tổ chức thực hiện về công tác đào tạo nghề, xuất khẩu lao động và các nội dung liên quan theo quy định.

Hướng dẫn quy trình cho vay vốn theo quy định. Căn cứ vào nhu cầu vốn đã được phê duyệt, xây dựng kế hoạch cho vay, định kỳ hàng năm báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã để tổng hợp báo cáo.

Chịu trách nhiệm trước UBND xã về tính chính xác các thông tin, số liệu liên quan đến các dự án, công trình, nhu cầu vốn đề xuất và thực hiện đúng mục tiêu đã được phê duyệt.

3. Bộ phận Tài chính - Kế toán

Tham mưu UBND xã đảm bảo phân bổ nguồn kinh phí thực hiện các dự án khi có nguồn vốn Trung ương phân bổ. Đồng thời, hướng dẫn các đơn vị liên quan và thôn được hưởng lợi quản lý, sử dụng các nguồn vốn của Chương trình và hướng dẫn thanh quyết toán; hướng dẫn thực hiện các dự án theo đúng quy định.

Tham mưu, đề xuất UBND xã các nhiệm vụ, giải pháp về đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu theo Kế hoạch.

4. Bộ phận Văn hóa Thông tin

Tăng cường xây dựng các tin, bài, các hoạt động truyền thông, tuyên truyền các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên và toàn thể nhân dân đối với việc phát triển kinh tế - xã hội trong vùng đồng bào DTTS và miền núi trên địa bàn xã.

5. Cán bộ, công chức thuộc UBND xã

Căn cứ chức năng nhiệm vụ được giao phối hợp với các bộ phận liên quan và các thôn, bon tham mưu Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các Chương trình, dự án, chính sách, nguồn lực nhằm nâng cao hiệu quả các Chương trình, dự án, chính sách trên địa bàn xã.

6. Các thôn, bon

Căn cứ Kế hoạch thực hiện các Chương trình MTQG năm 2025 của xã triển khai thực hiện tại thôn, bon mình; tuyên truyền, vận động các hộ nghèo, hộ cận nghèo tăng gia phát triển sản xuất, tăng thu nhập nâng cao đời sống; chủ động tổ chức rà soát, xác định hộ có khả năng thoát nghèo, vận động đăng ký thoát nghèo theo kế hoạch rà soát thường xuyên của UBND xã.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức Chính trị - Xã hội: phối hợp tham gia thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực tham gia các Chương trình MTQG được thực hiện trên địa bàn xã. Đồng thời có biện pháp hỗ trợ giúp đỡ thiết thực để phát triển sản xuất nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ đồng bào DTTS. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát quá trình thực hiện các chương trình, dự án, chính sách giảm nghèo ở địa phương nhằm nâng cao hiệu quả các chương trình, dự án, chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn xã Quảng Sơn năm 2025. Đề nghị UBNDTTQ và các tổ chức chính trị xã hội xã, các bộ phận liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND huyện Đắk Glong
- Phòng Dân tộc huyện;
- TT. Đảng ủy;
- TT. HĐND xã;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban MTTQVN xã;
- Các tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Các đơn vị liên quan;
- Các thôn, bon;
- Lưu: VT, VHXXH (L).

B/c

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Đình Tuấn